TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **168**/2026/HS-ST
Ngày 29 tháng 5 năm 2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đặng Thị Hồng Thủy**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Võ Thị Bời**

Bà **Nguyễn Thị Lý**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Trương Tấn Lộc** – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Bình** – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Khánh Hòa, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 131/2026/TLST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 159/2026/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

Phùng Văn T, sinh ngày: 05/3/1963, tại Cao Bằng; Nơi cư trú: Thôn A, xã T, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phùng Văn S (Chết) và bà Nông Thị C (Chết); Có vợ Hứa Thị M, sinh năm: 1964; Có 03 con, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1996;

Tiền án: Ngày 18/9/1999, bị Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xử phạt 07 (Bảy) năm tù và phạt tiền 20.000.000 đồng *(Hai mươi triệu đồng)* về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" tại Bản án phúc thẩm số 715; Đã chấp hành hình phạt tù, chấp hành phần hình phạt bổ sung và án phí tháng 3/2026;

Tiền sự: Ngày 22/8/2025, bị Trưởng Công an xã T, tỉnh Khánh Hòa xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng *(Một triệu năm trăm nghìn đồng)* về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo Quyết định số 10/QĐ-XPHC;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Người chứng kiến:* Ông **Nguyễn Trường L**, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phùng Văn T là người nghiện ma túy, đã chấp hành xong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú từ ngày 11/5/2023 đến ngày 11/5/2025 theo Giấy chứng nhận chấp hành xong Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 139/GXN-CNTN ngày 01/7/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Khánh Hòa. Ngày 26/8/2025, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Khánh Hòa ban hành Quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy số 118/QĐ-UBND đối với Phùng Văn T, thời hạn quản lý một năm kể từ ngày 26/8/2025, do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 25/7/2025.

Ngày 04/9/2025, Công an xã T, tỉnh Khánh Hòa tiến hành mời Phùng Văn T đến trụ sở để tiến hành kiểm tra ma túy theo định kỳ. Kết quả xét nghiệm nhanh thể hiện Phùng Văn T dương tính với chất ma túy loại MOR và MET. Phùng Văn T khai nhận vào ngày 02/9/2025 có sử dụng trái phép chất ma túy tại khu vực đầu cầu S, tuyến đường V thuộc tổ dân phố Đ, phường T, tỉnh Khánh Hòa. Cơ quan điều tra đã tiến hành thu mẫu nước tiểu của Phùng Văn T (Niêm phong mẫu ký hiệu A) để tiến hành giám định chất ma túy theo quy định của pháp luật.

Tại Kết luận giám định số 509/2025/KL-KTHS ngày 12/9/2025 của Phòng K Công an tỉnh K kết luận: Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine, Codein và Methadone trong nước tiểu của mẫu ký hiệu A gửi giám định. Nước tiểu trong mẫu ký hiệu A gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại Cáo trạng số 191/CT-VKSKV1-HS ngày 27 tháng 3 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Khánh Hòa truy tố bị cáo Phùng Văn T về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Phùng Văn T sử dụng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh K đang tiếp tục điều tra làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Khánh Hòa giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025, xử phạt bị cáo Phùng Văn T từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 03 (Ba) năm tù về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy". Về án phí, bị cáo Phùng Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật

- Bị cáo Phùng Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, của Cơ quan điều tra, của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Khánh Hòa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên các hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người chứng kiến ông Nguyễn Trường L vắng mặt không có lý do nhưng đã có lời khai tại hồ sơ vụ án và việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến cũng như các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận: Phùng Văn T là người nghiện ma túy đang trong thời hạn hai năm kể từ khi hết thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú (Theo Giấy chứng nhận chấp hành xong Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 139/GXN-CNTN ngày 01/7/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Khánh Hòa) và đang trong thời gian quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy số 118/QĐ-UBND ngày 26/8/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Khánh Hòa. Tuy nhiên vào ngày 02/9/2025, tại khu vực đầu cầu S, lề đường V, phường T, tỉnh Khánh Hòa, bị cáo T đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Như vậy, Cáo trạng số 191/CT-VKSKV1 ngày 27 tháng 3 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Khánh Hòa truy tố bị cáo Phùng Văn T về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Phùng Văn T là người có sức khỏe, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy nhưng bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, thiếu rèn luyện bản thân, coi thường pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phùng Văn T là người có nhân thân xấu, bị cáo có một tiền án về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất na túy" chưa được xóa án tích, lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này thuộc

trường hợp tái phạm. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo Phùng Văn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo nhiều lần được tặng Giấy khen và Bằng chứng nhận vì có thành tích xuất sắc trong công tác, sản xuất tại Hội Nông dân và Hội Cựu Chiến binh xã K, huyện K (N là xã T), tỉnh Khánh Hòa và được Ban chấp hành Hội Nông dân tỉnh K tặng Bằng khen năm 2016. Ngoài ra, bị cáo và vợ bị cáo từng có thời gian tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về án phí: Bị cáo Phùng Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 256a; điểm s, v khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025;

- Căn cứ các Điều 136, 260, 331, 332 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Xử phạt: Bị cáo **Phùng Văn T 02 (Hai) năm tù** về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Phùng Văn T phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Khu vực 1 – Khánh Hòa;
- Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Hồng Thủy